

Số: 25/QĐ-THPT LT

Lộc Ninh, ngày 11 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2021 (lần 5)
của Trường THPT Lộc Thái

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT LỘC THÁI

Căn cứ nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành, Thông tư số 90/2018/TT-BTC sửa đổi Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 3398/QĐ-SGDĐT ngày 25/10/2021 của Sở GD&ĐT Bình Phước về việc giao dự toán bổ sung chi ngân sách nhà nước năm 2021 (lần 5);

Xét đề nghị của kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán ngân sách năm 2021 (lần 5) của Trường THPT Lộc Thái (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Kế toán, các cá nhân và bộ phận có liên quan thực hiện Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu.



TRẦN HỒNG PHƯỚC

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3398/QĐ-SGDĐT

Bình Phước, ngày 25 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021, kinh phí thực hiện Nghị định 116/2016/NĐ-CP của Chính phủ năm học 2020-2021 cho các đơn vị trực thuộc

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1603/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt danh sách học sinh tỉnh Bình Phước được hưởng chế độ theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn năm học 2020-2021;

Căn cứ Công văn số 3500/UBND-TH ngày 14/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kinh phí hỗ trợ cho học sinh theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP của Chính phủ năm học 2020-2021;

Căn cứ Công văn số 3112/STC-HCSN ngày 22/10/2021 của Sở Tài chính về Bảng thẩm tra phân bổ dự toán bổ sung thu, chi NSNN năm 2021;

Xét đề nghị của ông Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 (kinh phí thực hiện Nghị định 116/2016/NĐ-CP của Chính phủ năm học 2020-2021) cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, như sau:

I. Kinh phí tự chủ	0 đ
II. Kinh phí không tự chủ	
1. Các trường Trung học phổ thông (074)	2.826.679.000 đ
2. Các trường phổ thông Dân tộc nội trú (074)	0 đ
3. Trung tâm GDTX tỉnh (075)	0 đ
4. Nghiệp vụ ngành (098)	0 đ
5. Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo (341)	0 đ
Cộng kinh phí không tự chủ:	2.826.679.000 đ



III. Tổng cộng:

2.826.679.000 đ

Bằng chữ: Hai tỷ tám trăm hai mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi chín ngàn đồng.

(phụ lục chi tiết từng đơn vị đính kèm)

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2021 được giao, thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

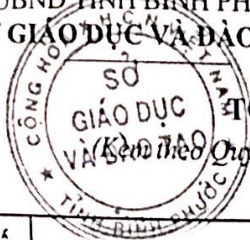
Điều 3. Chánh Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc có tên trong phụ lục chịu trách nhiệm thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. *AK*

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- KBNN các huyện, thị xã, TP;
- Lưu: VT, Vp3. *AK*

**GIÁM ĐỐC***Lý Thanh Tâm*



TỔNG HỢP GIAO DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2021

Quyết định số 3398 /QĐ-SGDĐT ngày 15 / 10/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Tên Đăng bộ/ Chi bộ	Hỗ trợ tiền ăn	Hỗ trợ tiền ở	Tổng cộng	Ghi chú
A	B	1	2	3 =(1)+(2)	4
1	Trường THPT Hùng Vương	10.728.000	2.682.000	13.410.000	
2	Trường THPT Đồng Phú	64.368.000	16.092.000	80.460.000	
3	Trường THCS Và THPT Đồng Tiến	23.840.000	-	23.840.000	
4	Trường THPT Ngô Quyền	48.276.000	12.069.000	60.345.000	
5	Trường THPT Phước Bình	16.092.000	4.023.000	20.115.000	
6	Trường THPT Đakia	209.196.000	-	209.196.000	
7	Trường THPT Đak O	304.556.000	76.139.000	380.695.000	
8	Trường THCS Và THPT Võ Thị Sáu	241.380.000	60.345.000	301.725.000	
9	Trường THCS Và THPT Đak Mai	91.188.000	22.797.000	113.985.000	
10	Trường THPT Bù Đăng	42.912.000	10.728.000	53.640.000	
11	Trường THCS Và THPT Lương Thế Vinh	457.728.000	95.658.000	553.386.000	
12	Trường THPT Lê Quý Đôn	42.912.000	10.728.000	53.640.000	
13	Trường THPT Nguyễn Hữu Cảnh	26.820.000	6.705.000	33.525.000	
14	Trường THPT Trần Phú	265.220.000	66.305.000	331.525.000	
15	Trường THPT Tx Binh Long	16.092.000	4.023.000	20.115.000	
16	Trường THPT Nguyễn Huệ	10.728.000	-	10.728.000	
17	Trường THPT Lộc Ninh	123.372.000	30.843.000	154.215.000	
18	Trường THPT Lộc Thái	120.392.000	30.098.000	150.490.000	
19	Trường THPT Lộc Hiệp	82.844.000	-	82.844.000	
20	Trường THPT Thanh Hòa	157.344.000	-	157.344.000	
21	Trường THCS Và THPT Tân Tiến	16.092.000	-	16.092.000	
22	Trường THPT chuyên Bình Long	5.364.000	-	5.364.000	
TỔNG CỘNG		2.377.444.000	449.235.000	2.826.679.000	

Bằng chữ: Hai tỷ tám trăm hai mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi chín ngàn đồng./.